Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 514 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年七月十九日 — NGÀY THỨ BẢY 20 AOUT 1932

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm	3.00	6.00
Sáu tháng	2.00	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Giá quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

敲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
Số 102, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ số 42.
Giây thép nói: số 42
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Cây có gốc, nước có nguồn, chứ nghĩa cũng thế.

Ý-KIẾN MỘT NGƯỜI ĐỌC BÁO

QUỐC-NGỮ VỚI CHỮ HÁN

CÓ DỨT CÁI GIÀY QUAN-HỆ ĐƯỢC KHÔNG ?

Nhiều vị độc giả than phiền về sự dùng chữ Hán trong khi viết quốc văn. Bản báo vẫn nhận rằng trong khi viết quốc văn, tránh được chữ Hán chừng nào thì càng tốt chừng nấy, hoặc có dùng điển tích thì cũng nên chú giải cho rõ ràng. Đến như nói rằng «toàn không nên dùng chữ Hán» thì e là một việc không thể thành được.

Vừa mới tiếp được bài lai cảo của một người độc giả gởi tới, bàn về cái mối quan hệ của chữ Hán với quốc văn, bản báo đăng ý nguyên văn như sau, gọi là góp một ý kiến về vấn đề này. Lời Tòa Soạn

Nước ta theo văn hóa Tàu, dùng chữ Hán làm cái học của mình đã mấy trăm đời; vì cái cớ mình không có thứ chữ riêng để ghi chép tiếng nói của mình, nên chữ Hán chiếm cả thế lực trong học giới. Nói cho phải, người mình ngày xưa, sở dĩ ít người biết chữ, không có cái học phổ thông, là vì học chữ Hán, chữ với tiếng lìa ra hai đường. Mà sở dĩ khai thông, lập thành một quốc gia có tiếng văn hiến cũng nhờ học chữ Hán. Tổ tiên ta biết dùng đều hay của người để mở đường tấn bộ cho nòi giống mình không thua người ta, cái công đức ấy thực không tiêu diệt được.

Từ có phong trào quốc-ngữ nổi lên, người mình có thứ chữ đặc biệt để ghi chép tiếng nói của mình, mà công học cũng dễ dàng hơn, lại thêm ngọn triều Âu hóa tràn sang một cách mau chóng, nên đối với chữ Hán có chiều lãnh đạm. Ở mấy trường công chữ Hán đã coi như một môn phụ, mà đến trong thôn quê, mấy bác đồ xưa cũng xếp gói để lo nghề khác, không ai trương cái mảo «Tam ba, Tứ viết» để gỏ đầu trẻ như trước. Hiện ngày nay chữ Hán đã thành vật cổ không thích, chỉ nằm yên trong viện Tàng-cổ, không đợi ai công kích xô đổ mà nó cũng sa vào hàng liệt bại, vì thế mà trong đám dư luận có mấy thuyết:

a/ Những kẻ ngoan cố thủ cựu, một hai khăng khăng muốn khôi phục cái học chữ Hán để duy trì luân lý cũ (?)

b/ Những phái quá tân cho Hán học là toán hại, làm chậm đường khai hóa mà không có ích, muốn bỏ hẳn đi.

c/ Ở giữa hai phái trên lại có phái điều đình, song chỉ nói điều đình suông mà không có nói rõ muốn dung hợp thì cách giảng học phải thế nào, cũng chưa lấy gì làm xác đáng.

Muốn phân giải một vấn đề gì, cần nhứt là phải xét lịch sử và hoàn cảnh thế nào mà sau mới tìm ra manh mối.

Nói về lịch sử thì chữ Hán chiếm toàn cả thế lực học giới ta đã vài ngàn năm, đã thành một cái đặc tánh di truyền trong xã hội. Tựu trung có món nhập tịch đồng-hóa theo tiếng mình, có món nhân mình không có, tự người Tàu truyền sang, mang cái danh từ của người Tàu mà mình dùng thành quen, nói cho đúng thì trong 10 tiếng ta đã có đến 6, 7 chữ Tàu xen vào. Một quyển Kim Vân Kiều, tiếng là quốc văn mà trong trăm ngàn câu, chỉ có một câu không có chữ Hán: *« Này chồng, này mẹ, này cha; này là em vợ, này là em dâu »*, còn ngoài ra đều là có xen chữ Hán, lại dùng điển trong sách chữ Hán nữa. Đó là chưa nói đến chế độ luật pháp vật dụng khí mảnh, mang cái tên chữ Hán, không sao kể hết. Thế là cái lịch sử chữ Hán in sâu biết là bao nhiêu.

Nói về hoàn cảnh, ngày nay vẫn không học chữ Hán, song trong công văn quan dân giao thiệp, khế chữ mua bán cùng bản phổ làng họ trong dân gian, còn dùng chữ Hán nhiều. Cho đến danh từ mới do Âu-tây truyền sang, phần nhiều cũng dịch bằng chữ Hán, như: *tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn thể, quang điển* v. v . . . . Chính mấy nhà báo để xướng quốc văn mà thử xem một cái tên báo, 10 tờ đến 9 tờ dùng tên chữ Hán, như: *Nam-phong, Ngọ-báo, Phụ-nữ Tân-văn v. v....* Xuống một bậc nữa đến tang tế thờ phụng thì liễn đối bia kỷ chan chan là chữ Hán cả. Thế là hoàn cảnh đối với chữ Hán vẫn còn dằng dính khó dứt.

Ký giả nói thế không phải trông mình quay đầu lại mà học chữ Hán như lối khoa cử ngày xưa đâu, cốt là chỉ cái giây liên lạc quan hệ của quốc văn với chữ Hán, không sao rời hẳn ra được, cũng như chữ Pháp đối với chữ La-tinh vậy. Vậy ai muốn học quốc văn lối thông thường, đủ ký tên và viết thơ vặt thì thôi, còn ai đã tự xưng là văn sĩ, là học giả, có chí về đường văn chương trứ thuật cùng khảo cứu sách vở nọ kia, thì cần phải học cho thông chữ Hán. Duy cách học phải tìm phương giản tiện thế nào cho mau thông (Hiện nay thực chưa có sách chữ Hán cho giản tiện), đặng đọc sách xem văn, cho được thông hiểu. Nếu không thế mà cứ than quốc văn xen chữ Hán vào khó hiểu, thì có học quốc văn e cũng không khi nào tới gốc được vậy.

Ký giả lại dám nói quyết một đều rằng: Từ nay về sau, chưa rõ kỳ hạn lâu mau, thế nào cũng có cái thời kỳ phải thông chữ Pháp mới thông được quốc văn, vì sau nầy quốc văn xen chữ Pháp, cũng như từ nay về trước quốc văn xen chữ Hán vậy.

Một việc không hiểu, nhà học giả lấy làm hổ. Người mình phải nên ra công học tập mà đừng ngồi than rằng khó hiểu, vì chính quốc văn cũng cần phải học mới hiểu được kia mà! Ng-v-Ng....

Một vụ bắt bớ quan trọng ở Saigon

Ông Khánh-ký, nhà chụp hình có tiếng ở Boulevard Bonnard, đã bị bắt chiều hôm thứ bảy 6 Aout.

Người ta nói ông là thủ quĩ của một hội kín, và chính ông đã giúp vốn để tổ chức lại đảng cộng sản mới, nhưng ông ta nhứt thiết không nhận; tuy vậy cũng cứ bị giam.

Có 17 người cũng bị bắt trong một ngày ấy.

Ngày thứ hai 7 Aout, có bắt thêm nhiều người nữa.

Trong số bị bắt, người ta nói có mấy ông sau nầy: Kinh (kỹ sư), Thau (giáo học trường Nguyễn Trọng Hợp ở Gia định) Thu, Chanh và Phước.

Thủ lãnh đảng mới nầy có lẽ là ông giáo học Thau, người trước kia đã lập tờ báo *Việt-Nam-Hồn* ở Pháp.

Sớm hôm 10 Aout, mấy người bị bắt đã bị đưa ra tòa án, tay có mang xiềng.

Đã có hai người được tha vì không đủ chứng cớ buộc tội: Kỹ sư Kinh và Charles Tam, học sinh trường Huỳnh khương Ninh.

(Trích La Dépêche)

MỘT CÁI GƯƠNG CỦA NHÀ VUA

Nhiều người bạn của vua Carol nước Lỗ ma-ni, thấy vẳng tin nói về chuyện làm lễ đăng quang của ngài, hỏi ngài, thì ngài trả lời:

« Lễ đăng quang của tôi? Tôi tưởng không nên bỏ ra những hàng triệu « lei » (tiền Lỗ-mã-ni) đặng làm một cái lễ vô ích, một cái lễ có thể hoãn đến khi nào cũng được. Vả tôi có bụng dạ nào mà vui được, trong lúc dân tình khốn đốn nầy? Khốn đốn đến nỗi ở Ba-lê (Paris) không ai tưởng tượng đến? Tôi có thể nào mà tưởng đến rượu trà đờn địch được? »

Cải chánh

Số báo 512 ra ngày 13-8-32. Trương đầu, cột thứ 4 và 5, đầu đề: « Gây ra sự bất bình là cái nhác », sắp lộn nhát.

Số bá 513 ra ngày 17-8-32 Trương đầu cột thứ 2: Sống về ưu hoạn, chết về an lạc, sắp lần sống về an lạc. Nay cải chánh.

KHOA-HỌC TẠP-TRỞ

IX

Người mình hay dùng đồ thiếc và đồ aluminium nên biết đều nầy, là hai loài kim ấy hay có bệnh, bệnh sinh ra bởi vi trùng. Vi trùng ấy, sinh vật học kinh nghiệm biết rằng nó cũng có tư cách giống như vi trùng của người. Một tư cách quan trọng là nó hay truyền nhiễm, nghĩa là nếu trong tủ mình có một cái đồ bằng aluminium bị nó phá, thì mấy cái đồ khác bằng aluminium cất trong tủ ấy cũng bị lây. Nói về đồ bằng aluminium, khi nào bị thứ vi trùng ấy phá, thì trên mặt khí sự có những nơi nẻ nhỏ: dần dần những chỗ nẻ ấy sủi ra bọt rồi thì thủng thành lỗ.

X

Mấy năm nay, các quan lộ lớn nhà nước dần dần đều đổ nhựa cả (goudronnage). Đường đi mà đổ nhựa thì tiện lợi hơn đổ đá nhiều, tiện lợi là lâu hư lại không có bụi. Nói không có bụi là nói không có bụi cát. Chớ thực ra thì đường đổ nhựa cũng có bụi, bụi ấy mắt ta khó thấy, bụi ấy chính là những hạt nhỏ ở trong chất nhựa bay ra. Giáo sư Mangin kinh nghiệm biết rằng: cái bụi nhựa đó có đều hại cho cây-cối. Cây-cối trồng hai bên các con đường đổ nhựa, lâu ngày vì bụi nhựa ấy, phải gầy mòn vàng úa.

H. L.

CHUYỆN ĐỜI

Cái khổ không biết xấu

Ta thường nghe câu: « Ninh thọ tử, bất ninh thọ nhục », như câu chữ Pháp « Plutôt la mort que la honte ». Một đều mà đến nỗi người ta phải lấy cái chết để tránh, thì đủ biết đều ấy đáng ghê sợ biết là chừng nào! Nhưng đó là tư tưởng của anh hùng chí sĩ, có cái tánh chất siêu việt, mà người thường không phải ai cũng có cái quan niệm ấy cả đâu.

Nói về người thường thì mong cho họ « biết xấu » là cũng đở lắm rồi!! « Biết xấu » là tiếng thường nói, không phải chỉ có một nghĩa « biết phân biệt đều nhục đều vinh » mà thôi đâu: « biết xấu » còn hàm cái nghĩa « chừa đều xấu » nữa, và nếu không chừa hẳn, thì cũng ấy nấy che dấu bớt mà không để nó lộ ra một cách chán chường.

Ví như làm quan, tìm một ông không ăn hối lộ rất khó, nhưng có người ăn hối lộ mà còn nhứt điểm nhân tình, hoặc sợ xấu mà thầm thò thầm thụt; cũng có người ăn hối lộ mà công nhiên tuyên bố, lên giá chửng nọ chửng kia. Như vậy là khác nhau chỉ vì một đường thì sợ xấu, còn một đường thì không kể xấu.

Các anh văn sĩ cũng vậy. Đừng nói kẻ chân chính, không khi nào hô hào trống, cổ động xăng, không khi nào vì chút lợi quyền mọn mảy, chút vinh dự hão huyền mà xoay ngọn bút, hạng ấy rất hiếm. Đến kẻ khác, dầu có giả tâm thế nào mà « biết sợ xấu » thì cũng không đến nỗi trụy lạc xuống cái độ đê hèn thái quá. Như ngày nay công kích ông A, rồi bữa sau vì một bữa tiệc mà trở lại tán tụng, làm như vậy là vì « không biết xấu » mà làm nhọc đến cái nghề quí hóa của mình.

Nhưng không đợi làm quan, viết văn, phàm ai đã ra đóng góp với đời, dầu là người thế nào mà « biết xấu » cũng không đến nỗi làm càn, vì biết xấu tức là biết nể dư luận, tức là có cái gì làm bộ mấy hàm (frein) cho các mối tội ác.

Đó là tôi nói « không biết xấu » mà sinh ra mối hại. Nay có cái « không biết xấu » mà làm trò cười cho thiên hạ nữa. Còn cái ví dụ nào hợp với chỗ nầy hơn là những đều tôi trông thấy trong nhịp hội đền Ngọc-trần. Hội đền Ngọc-trần ở Huế mỗi năm mỗi cử hành vào thượng tuần tháng bảy ta, một cách rất long trọng; và tưởng như mỗi năm trên mặt tờ báo nầy cũng có bài chỉ trích cái cử chỉ nhố nhăn của một phường giả dối. Thế mà năm nay nào có khác mọi năm! Đây tôi không có ý gì đá động đến tôn giáo, và đối với những người mê tín, dầu thuộc về tôn giáo nào, tôi cũng thương hại cho họ mà không nở công kích. Nhưng đến những người giả dối thì tôi rất khinh bỉ. Trong đám người trùm khăn đỏ, bận áo màu, nhảy múa la hét om sòm đó, tôi giám nói quyết rằng không có gì là « thật » cả. Nhưng họ có giả dối mặc lòng, mà họ đoan trang tề chỉnh thì cũng dễ xem. Cái nầy họ cũng cười, cũng giỡn, cũng nói chuyện, cũng hút thuốc, ăn trầu, mà tự xưng là « ông » nầy, « bà » nọ, dả nói trại tiếng và bày lắm trò cười, thì ngó nó gai mắt chướng tai không biết bao nhiêu mà kể. Tôi tự nghĩ chắc họ cũng có đủ trí khôn mà biết rằng người đi xem họa là đui mù mới không trông thấy chỗ dả dối đấy thôi. Họ không biết xấu nên để cái xấu lại cho người đi xem; tôi thú thật, khi xem họ nhảy múa, tôi « mắc tịt » vô cùng!

Lacanh-Ân

LUẬN-ĐÀN

HỢP-LÝ-HÓA LÀ THẾ NÀO ?

(Tiếp theo)

Xét trong cách tiến hành hợp-lý-hóa của 3 nước ấy, có khác đôi chút. Như nước Mỹ thì rất chú ý về sự bớt xa-phí, và cải lương cách vận tải. Anh và Đức thì rất chú ý việc làm cho tư-bản và sanh sản tập-trung. Vì hoàn cảnh của các nước ấy có khác nhau.

Nước Mỹ là một nước tư bản xa xỉ có tiếng xưa nay, vả lại thuộc-địa có ít mà sanh sản quá nhiều, đường tiêu thụ thì chật hẹp, đi đến đâu cũng bị các nước tư-bản có nhiều thuộc địa đánh thuế rất nặng. Nhất là về thị-trường châu Á, thì Mỹ thường bị tư bản Nhật lấy thế đường gần, chi phí về vận tải ít, hết sức bán hàng rẻ để tranh quyền lợi với tư bản Mỹ. Nên sự sửa đổi về cách vận-tải là một điều rất cần của tư-bản Mỹ. Còn về vấn đề tư-bản tập-trung, và sanh sản tập-trung, thì Mỹ lại là một nước tiên tiến hơn trên thế giới. Đầu thế kỷ 20, Mỹ đã có tiếng là một nước Tờ-rớt (Thát-lạt-tư-Trust): Tờ-rớt dầu, than chiếm 95% trong nước; Tờ-rớt hóa-học sanh sản chiếm 81%; Tờ-rớt kẽm chiếm 85%; Tờ-rớt gang, sắt, có 144 xưởng chế tạo, 500 xưởng lò đúc, 30 vạn công nhân.

Vua dầu hỏa, vua sắt, vua ô-tô, quyền lợi trong nước đã vào tay 5, 3 anh đại-phú cả rồi, còn tập-trung đến bực nào nữa?!

Vì vậy mà trong 18 điều hợp-lý-hóa của Mỹ, về điều 16 chỉ nói qua loa rằng: « Tránh những sự cạnh tranh không chánh đáng của tư-bản mà thôi ».

Anh và Đức thì tư-bản và sanh sản tập-trung còn thua Mỹ. Cách tổ chức của sản nghiệp Anh thì còn quá nữa là qui-mô trung và tiểu, và trong những công-ty ấy qui mô và năng lực kinh tế lại khác nhau. Anh nào cũng hết sức cạnh tranh vì vậy mà giá hàng sút rẻ, đường tiêu thụ bị chia rẻ. Những anh tư bản lớn, bỏ vốn ra nhiều mà thâu lời có ít. Thành ra tư bản trong nước chỉ phải lo cạnh tranh nhau mà không còn hơi sức nào mà cạnh tranh với tư bản thế giới nữa.

Nước Đức cũng vậy, từ năm 1925 về trước, những nhà sanh sản dùng 5 người trở xuống, có 87,12%; 6 Người trở lên đến 50 người, có 11,11%; còn công xưởng dùng 50 người trở lên chỉ có 1,77%. Tư bản Đức còn chưa được tập trung như thế, vả lại từ khi bị đánh thua về sau, lại bị tư bản các nước áp bức nữa. Vì vậy mà trong cách hợp lý hóa của hai nước nầy cần về vấn đề đồng-nghiệp-liên hợp hóa và kim dung liên hợp.

Trên đó là chỉ kể qua cách tấn hành hợp lý hóa mà thôi, còn nội dung của nó sắp đặt rất khôn khéo. Mỗi một nghề có một cách hợp lý hóa riêng của nghề ấy. Các nhà tư bản xếp đặt hết cách, làm sao cho lời thêm được một ly, làm sao cho ăn hớt thì giờ thừa của thợ thuyền thêm được một tiếng tích tắc, làm sao cho dằm bớt công nhân được hàng ngàn, hàng vạn người, làm sao cho áp bức công nhân cho đến tận xương, mà họ không biết đường phản đối. Trăm khôn nghìn khéo, chân tóc kẻ tơ, họ tính không sót chút nào cả.

Tư bản ba nước ấy tấn hành đầu hết, rồi tư bản các nước khác cũng bắt chước nối theo. Từ năm 1921 trở đi cho đến năm 1928, các nước

(Xem qua trang 4 cột 2)

NGA-XÔ-VIẾT

dự bị giao chiến với Nhựt ở phía Bắc Mãn-Châu

Thượng-hải. — Quân Nhựt đương hoành hành ở Nam-bộ Mãn-châu, và đã mong hà cập chủ quyền khắp cả nội ngoại Mông-cổ. Tại biên giới Tây-Bá-Lợi Á (Sibérie) hiện nay quân Nhựt đương đóng ở đó, viện lẽ gìn giữ quyền lợi và sanh mạng của Nhựt kiều ở Mãn Châu. Nhưng ai cũng biết rằng Bắc bộ Mãn châu, từ Tề tề cáp Nhĩ (Tsitsikiar) trở lên đều ở dưới thế lực của Nga Xô Viết.

Nga Xô Viết cho tình thế kia là khẩn cấp, nên phải dự bị binh mã, đóng ở giáp giới Mãn châu.

Viên Tổng tư lệnh đạo Xích quân ở Viễn Đông chỉ huy quân đội ấy.

Mấy chỗ biên giới mà quân Nhựt có thể tràn qua được thì Nga Xô Viết đều có bãi lọc, không quân đóng giữ cả. Tại chỗ giáp giới Cao Ly, hiện nay cả mấy sở phi thoàn của Nga rất lớn.

. . . . . .

Thượng hải. — Nước Nga Xô Viết cho rằng nói chuyện bằng gươm với đế quốc Nhựt là một việc có thể xảy ra nay mai, nên chỉ ngoài sự tụ hợp đại đội ở biên ải, còn sự đã đảo đế quốc Nhựt nữa. Nước Nga có đặt một phái bộ tuyên truyền khắp nơi.

(Trích C. L.)

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ JOB

LỊCH-SỬ CỦA MỘT NGƯỜI LÝ-TRƯỞNG

THỰC-HÀNH CÔNG VIỆC CẢI-LƯƠNG VÀ MẤY LỜI THÂN OAN

(Tiếp theo và hết)

Hoàn cảnh khó khăn và những phải ghen ghét. — Lạ gì theo thói đời, cái gì thấy quen thì cho là thường mà cái gì mới thấy thì cho là quái; đã lấy làm quái, tự nhiên không những không muốn gần mà lại sinh lòng ghen ghét. Công việc xã Cơ làm trên, như ở ngày nay thì có gì là lạ đâu. Thế mà ở lúc bấy giờ, việc chưa ai làm mà một mình ông ta làm, nên người khen cũng nhiều, mà người ghét cũng không ít. Vì sự ghen ghét đó mà tự nhiên sinh ra một phái thù nghịch làm cho ông ta nhọc bề ứng phó. Một đoạn lịch sử tuy vắn mà ở trong có lắm đều lạ:

a) Đương lúc vụ thuế, chánh tổng trong tổng mở cuộc bát bội, mời hàng xã. Ông ta là chưn hàng xã, thuộc dưới quyền chánh tổng kia, nói với hàng xã: «Thầy tổng thiếu điền thủ tiền, chúng ta không nên đi tiền». Nhưng không có ai nghe, vì sợ ngày sau khó dễ với thầy tổng.

Ông ta một mình mua vải điều, viết một câu đối đi mừng:

Tổng tắc thuế vị thành, sưu vị liễu, lợi vị hưng, hại vị trừ, hà sở lạc;

Xã tắc lão bất an, ấu bất học, nam bất canh, nữ bất chức, yên dụng ca.

總則稅未清, 搜未了. 利未興, 害未除. 何所樂.

社則老不安, 幼不學, 男不耕, 女不織. 焉用歌.

Dịch: Tổng thì thuế chưa xong, sưu chưa hết, lợi chưa hưng, hại chưa trừ, vui gì vậy?

Xã thì già chẳng an, trẻ chẳng học, trai chẳng cày, gái chẳng dệt, hát làm chi?

Giữa tiệc mừng bát đông người, đỏ câu đối ra treo lên, người ta đam đạo xôn xao. Thầy tổng tức mình, xếp cất mất. Song người ta truyền tụng đến nay cũng còn nhiều người nhớ câu đối ấy. Chuyện ấy là một mối cho bọn tổng lý ghét, nên sinh chuyện luôn luôn, nhưng không làm gì ông ta được.

b) Làng Phú lâm ở miền núi, bốn phía rừng rọc, thường bị nạn ăn trộm, nhứt là ăn trộm quế. Ông ta lập ra hội bảo hiểm, nhà khá xuất lúa cấp cho dân tuần; các mối đường có lập điếm canh, trong có đặt cùm; đầu đường có dựng một tấm thẻ bằng gỗ, liệt các qui điều răn cấm như: tối 7 giờ ai đi vào làng thì có đèn đuốt, người lạ mặt phải có người làng quen nhận mới được trú đêm, hễ dân canh nghe ở đâu la: lửa! trộm! động rừng!... thì phải tới không được trễ, ai không tuân thì bị phạt v. v...

Dân làng chung quanh, quen thói cũ, đêm sang làng Phú lâm đi thăm, không có đèn đuốt, dân canh cứ bắt cùm lại điểm, sáng ngày mới cho đi. Nhân đó sinh ghét, có người tới mách với quan phủ (không muốn nhắc tên), nói làng xã Cơ làm gì mà có cắm thẻ bốn phía đầu làng, cấm không cho ai vào. Quan phủ cho Đề-lại đến bắt nhổ cái thẻ ấy đem về xem. Đề lại đến, dân canh không cho nhổ, nói phải có lệnh ông xã mới dám cho. Đòng dằng mãi, Đề lại mới vào đưa trát quan cho ông ta xem.

Ông ta nói:

«Tôi vì chưa phân tuần phòng trộm cướp trong làng nên dựng mấy cái thẻ, yết thị mấy đều cho người ta biết, nay quan muốn lấy, tôi xin vâng lệnh, nhưng thầy phải biên nhận và sao y những đều đã viết trên thẻ, ký tên vào, để tôi cầm, phòng có ai cạo những chữ trên ấy mà viết bậy vào vu tội cho tôi chăng. Để lại nhận rồi và cho dân vác thẻ về nộp quan phủ. Những chuyện ấy minh bạch, quan tuy ghét mà không bắt lỗi gì được.

c) Ông ta tập cái cuộc buôn con con, mua giấy bút bán cho học trò, cùng mắm muối bán cho dân cày như một cái quán trong nhà quê có cái gì lạ đâu, mà dầu tiêu cũng xin bằng quan phủ, quan phê cho lập. Được đâu một vài tháng, có người mách thế nào, quan phủ đòi thu cái bằng cho phép ấy lại. Ông ta nhứt định không cấp trả. Bắt lên bắt xuống mãi, sau quan tức, nọc ông ta ra đánh, đòi thu cho được. Ông ta nói: «Quan làm cha mẹ trong một phủ, như nói việc con dân làm quấy thì không cho phép; đã cho phép tức đã nhận là việc phải; vả buôn bán là việc sinh nhai, tôi đã cùng anh em xuất tiền lập tiệm mua hàng trên một tháng, nay quan thu giấy phép, ai bồi khoản phí ấy cho chúng tôi? Thưa thiệt cùng quan, quan có đánh chết tôi cũng chịu, chớ muốn thu bằng lại xin quan bầm ra Tòa Sứ đã». Quan phủ giận bầm ra Tòa Sứ. Quan Sứ Hội-an đòi ông ta ra. Ôi biết công việc dầu đuôi, rồi cho về, bảo cứ việc dạy dân làm ăn, lại có quở quan phủ nữa.

Có một đều thú, là khi xã Cơ ra tòa, quan Sứ hỏi chuyện, thấy người tướng mạo khôi ngô, ăn nói chững chạc khác về người thường (ông ta râu ria, mũi cao, cặp mắt sáng tinh, có vẻ giống người Âu), bèn hỏi rằng: sinh năm nào? lúc ấy đã có Tây sang chưa? (nhà quê ở Trung-kỳ vào khoảng triều Tự-Đức, làm gì có người Tây, song thấy xã Cơ tướng mạo giống người Tây nên hỏi).

Từ đó ông ta về làm yên lặng được ít lối, nào nhóm học trò hạch đến đôi ba trăm, nào vườn quế, nào lò rèn cũng có thành hiệu cả (Lò rèn có chế thứ ghế xếp, làm bằng mấy cây sắt và mấy miếng gỗ thông, rất là giản tiện; giá nầy ở miền đó còn có nhà giữ lại được đôi ba cái.)

Bị cái họa lây

Sau khi quan Sứ hỏi rỏ câu chuyện, xã Cơ về làm việc như trước, phỏng không có hoàn cảnh bề ngoài lay động thì công việc cải lương của ông ta trong một làng Phú-lâm làm cái gương tốt cho các nơi không ít. Dè đâu vật tốt không hay được bền (好物不堅牢), liền đó gặp cái họa lây, ông ta bị lụy mà công việc kinh dinh lâu nay đều theo ngọn gió!

Theo tánh thông thường người đời, ai cũng ưa kẻ nịnh mà ghét người ngay, quen sự thường mà không thích sự lạ. Xã Cơ tánh ngay thẳng mà công việc của ông ta làm, có khác với người thường. Việc học, việc buôn, việc công nghệ, có cái gì ta lạ đâu, mà tai mắt nhiều người đều châu vào, lại gia thêm cái lòng ganh ghét nữa. Vì thế nên nhân nhịp trong tỉnh có chuyện «xin xâu» (1908), nhân dân có cuu lộn xộn mà ông ta thành miếng mồi cho những lời vu cáo. Nước lã khuấy nổ, đồng bằng có cọp, những lời vu cáo ấy, mỗi ngày mỗi lọt vào tai quan trên, ông ta bị bắt giam. Từ đó trường học và công việc công thương cũng phải xếp, (chính ở làng Phú lâm có quan về đóng đồn, đồn ấy mới bải ba bốn năm nay). Thế là công cuộc cải lương bị kiết liều.

Cái án oan

. . . . . .

. . . . . Đầu tiên quan Nam định kết án nặng song nhờ quan Sứ biết công việc của Xã Cơ làm không cái gì gọi là trái phép, nên mới được cái án 3 năm.

Sau mãn án về, ông ta ở nhà làm ăn mà cái tánh kuẩng khai vẫn như cũ. Công chúng đương thuộc vọng cho đường tương lai, mà ông ta cũng chăm xem xét các công việc thực nghiệp để giúp ích cho xã hội.

. . . . . .

Ký giả thuật chuyện nầy cốt cho công chúng biết người có công làm mà làm được thực sự, dầu ở trong thôn dã và hàng hương lý cũng khiến cho người đời tin phục. Xem người không nên xem ngoài da.

Thực tự dân lai cảo

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN

Bản báo vừa mới nhận tặng quyển thượng bộ Hán-Việt Từ-điển của ông Đào-duy-Anh. Vì sách có thể giúp ích cho nền quốc văn nhiều, nên ngoài sự cảm ơn tác giả, bản báo còn vui lòng giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

SÁCH DẠY

THÔI-MIÊN

Thôi miên là dạy các khoa: THẦN HỌC, THÔI MIÊN HỌC, NHÂN ĐIỆN HỌC, ÁM THỊ HỌC, XUẤT HỒN HỌC, GIÁNG THẦN HỌC, THẦN GIAO CÁCH CẢM HỌC, TRỊ BỆNH HỌC, v. v.

Mục đích là để PHÁ TAN CÁI NỀN MÊ TÍN DỊ-ĐOAN của nước nhà; mưu tìm cái thuật «SỐNG MÃI KHÔNG CHẾT» cùng là khám phá cái Màu Bí-Mật của ông Tạo Hóa vậy. MA là gì? QUỶ là gì? PHÙ THỦY là gì? CHỮA BỆNH KHÔNG PHẢI THUỐC là gì? ĐỒNG BÓNG ĐỒNG THIẾP là gì? Tại sao lại chữa bệnh và sai khiến cũng là HIỆN HÌNH được ở NƠI XA MÌNH?! học giả có thể BAY được (bên Tây đã có người học thôi-miên mà bay được). Đều là do HỌC THÔI-MIÊN mà ra cả chứ đâu!

Trọn bộ 4 cuốn giá 1$50 ở xa thêm cước 0$32. Mua buôn mua lẻ, thơ và mandat đề cho nhà xuất bản như vậy:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

TONKIN — 26, Hàng Bông — HANOI

Việc Thế-giới

TRUNG-HOA

Nhật muốn dọa chăng?

Nam-kinh, 9 Aout. (Rad. dép.) — Ba chiếc tàu chiến Nhật đến đậu tại sông, trước mặt Nam-kinh.

(Theo báo Daily Express (Anh) thì cứ như từ trình tạm thời của ủy ban điều tra Quốc liên về vụ Mãn châu, thì Nhật bắn quấy 15 điều. Chính quân nhân Nhật cố ý khai chiến và đã sắp đặc trước. Nói nguyên nhân cuộc Trung Nhật xung đột là tại việc phá một cái cầu sắt, là không đúng với sự thật. Ủy ban điều tra không tìm được một chứng cớ gì về việc phá của ấy. Phần nhiều các chức việc ở Mãn châu không đủ tài sức. Tuy chính phủ Mãn châu yếu đuối và bất lực mặc dầu, nhưng chính Nhật bản đã gây ra sự rối trật tự ở trong nước ấy).

Phong trào tẩy chay Nhật

Thượng hải 9 Aout. — Phòng thương mãi Trung hoa đã ra lệnh điều tra về việc một hội viên phòng ấy bị hội đồng tẩy chay Nhật tố cáo có bán đồ Nhật.

Trong chính phủ Nam kinh

Bắc bình, 9 Aout (Rad. dép.). — Trương học Lương bị bạch tội không thiệt lòng chống cự với quân Nhật để cho Mãn châu lọt vào tay Nhựt một cách rất dễ dàng, rồi lại còn muốn lấy tiền công mà làm việc riêng, thác kế chống cự với Nhật ở Nhiệt hà. Vì thế nên phải từ chức. Hôm thứ ba vừa rồi Trương đã từ Bắc bình sang Tientsin rồi sang Thượng hải. Trương có tuyên bố rằng Trương tự tin rằng nhân dân Trung hoa sẽ kêu Trương trở lại mà bảo hộ quyền lợi nước nhà. Trương lại nói rằng Trương sở dĩ từ chức là vì sự lộn xộn trong cảnh tả Quốc dân đảng.

Thượng hải, 9 Aout. — Tổng trưởng tài chính, Tổng trưởng lục quân và Tổng trưởng hải quân đến yết kiến Uông tinh Vệ đặng bàn với Uông rút đơn từ chức nhưng Uông không tiếp.

Sau đó toàn cả Nội các Trung hoa, có cả một vài Tổng trưởng hiện đương hành sự ở Nam kinh đã đưa đơn từ chức, vì Uông tinh Vệ không chịu rút đơn từ chức của Uông.

Tình hình càng thêm nghiêm trọng hơn nữa, vì Tưởng giới Thạch hiện đương ở tiền tuyến, cũng tỏ ý muốn từ chức luôn, nếu Uông tinh Vệ nhứt quyết xin từ chức.

NHẬT-BẢN

Chính phủ Nhật sắp sửa nhìn nhận chính-phủ Mãn-châu

Đông-kinh, 12 Aout. — Tại Hội đồng Nội các, Tổng trưởng ngoại giao tuyên bố rằng sắp sửa nhìn nhận chính phủ Mãn châu.

ANH

Số người thất nghiệp tăng thêm lên

Luân-đôn, 10 Aout. — Theo bản thống kê của bộ Lao động thì ngày 25 Juillet, số người thất nghiệp là 2 811.782, so với ngày 27 Juin vừa rồi thì trội lên đến 64 739 người, còn so với cách đây một năm thì trội lên đến 98 432 người.

TÂY-BAN-NHA

Phái bảo hoàng phiến động

Bá-linh, 9 Aout (Rad. dép.) — Sáng hôm thứ tư, binh lính khởi nghịch ở Madrid và các thành phố khác. Nhưng thế chính phủ đứng vững lắm.

Trong đêm, một đội kỵ-binh ở gần Madrid, kéo đến kinh thành định chiếm cứ bộ chiến tranh và nhà bưu điện, bị cảnh binh gác hai nơi ấy kháng cự phải lui: 3 người chết và nhiều người bị thương. Có rất nhiều người bị bắt.

Chính phủ dân quốc tuyên bố đã dùng võ lực mà đàn áp quân nghịch rồi.

Dân chúng ở Madrid. . . . . . .

. . . . . .

Madrid, 10 Aout (Rad dip.). — Dẹp được quân khởi nghịch, dân chúng rất lấy làm mừng rỡ. Các công đoàn đã tình nguyện giúp đỡ chính phủ để giữ lại chế độ cộng hòa.

Cuộc phiến loạn bị thất bại

Madrid, 11 Aout. — Cuộc phiến loạn bị hoàn toàn thất bại: Khắp trong nước đã đều được yên tĩnh cả. Sự thất bại ấy tuy là vì võ lực của chính phủ, nhưng cũng có vì dân chúng không thích chế độ quân chủ. Cuộc tổng bãi công do các công đoàn tổ chức có giúp trong việc đẹp nghịch quân nhiều.

ĐỨC

Tình hình chính trị

Bá-linh, 9 Aout. — Vì những việc bạo động cứ xảy ra luôn, mà lại mỗi ngày mỗi thêm nhiều, nên hôm nay Thống lĩnh Hindenburg ký một đạo sắc lệnh tăng nặng thêm các tội kết bọn bạo động, lại cho phép tòa án kết tội xử tử. Cứ theo luật pháp hiện thời thì chỉ những tội cố ý giết người hoặc giết người bằng chất nổ mới bị án chết mà thôi. Từ đây những người vì lẽ chính trị, tuy chẳng cố ý, mà phạm vào người khác đảng, hoặc viên cảnh sát, hoặc một người lính đạo quân dân quốc đến nỗi chết, cũng đều bị xử tử cả. Người nào đốt nhà đến nỗi thiệt mạng người cũng b

(Xem qua trang tư cột 3)

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE, PRIMAIRE SUPÉRIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HONG-BANG

70, rue Jules Ferry, Hanoi

Là trường tư to nhất (ở Đông-pháp chỉ có trường này được phép mở đến ban tú tài) có đủ các lớp..., lớp dạy riêng về triết-học, lớp dạy theo lối gửi thơ, (cours par correspondance), có phòng thí nghiệm, có thư viện xem sách; nhận cả lưu học sinh; tiền học không tính đắt. Giáo-sư rất có danh tiếng. Quản đốc: ông LEURET, cử nhân khoa văn-chương triết-học, đã ra công đào luyện cho bạn thiếu niên bên Pháp trong khoảng 30 năm giời, khi làm Chánh-sở Cứu-tế Đông-pháp đã diễn-thuyết hơn 100 lần và thành-lập được nhiều hội cứu-tế trong Nam và ngoài Bắc.

Các lớp nghỉ-hè có đủ và bắt đầu khai giảng ngày: 27 Juin 1932.

Ai hỏi thể-lệ, nhớ đính tem trả lời.

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN

Sách này chúng tôi bán trọn bộ. Những người chưa đặt đủ tiền, xin gởi trả nốt thì chúng tôi mới gởi sách được, hoặc là cho chúng tôi biết có chịu nhận sách theo cách lãnh-hóa giao-ngân không.

INSTITUT GIA-LONG

25 Rue Julien Blanc - HANOI

EXTERNAT ET INTERNAT

Etudes complètes depuis le Cours Enfantin jusqu'au Baccalauréat comris et à l'Université.

Plus de 100 succès au CEPI en 1932

Renseignements illustrés envoyés gratuitement sur simple demande.

AI MUỐN XEM

những thứ ngự-phục rất đẹp và rất quí giá CỦA VUA BẢO-ĐẠI, xin đến hiệu thêu Nhựt-Tân, ở đường Gia-long, Huế (ngay trước mặt trường hát), sẽ thấy rõ ràng.

THUỐC TRỪ-TUYỆT-BẠCH-THỐN-TRÙNG

sán XƠ MÍT

(TENIA)

rất thần hiệu đã có lắm thơ cảm tạ. Ai dùng không hay cứ viết thư nói, chẳng lấy tiền lại. Ai đau lâu phải dùng 2 hộp. Mỗi hộp 0p.50. Chúng tôi lại có bán thuốc trị đủ các chứng đau răng giá trị đều đồng bình cả mỗi gói 0p.15 — Thuốc chẳng độc tính chất ôn hòa dễ dùng có vẽ cách dùng rõ ràng — thơ từ mandat đã gởi cho:

M. Nguyễn-trung-Thầm

Quảng-xá — Đồng-hới

AI DÙNG KHÔNG KHỎI?

THUỐC LÝ «NÁM-SAO»

XIN HOÀN TIỀN LẠI!

Thuốc nầy của YECSIOUNINE chủ nhà thuốc NGU-TÍNH DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị: bệnh kiết-lỵ, đại-tiện đi vặt, chất như oc cá, gan lợn, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đó, đen, hôi thối khó chịu, chỉ dùng thuốc «LÝ NÁM SAO», như một hai ve, nặng lắm cần dùng đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve 0$30. Nếu để lâu hoặc dùng lắm chai thuốc có thuốc phiện thì sẽ biến chứng cảm-khẩu-lỵ, ngủ-sáu-lỵ, thì rất khó trị. (người nghèo không tiền dùng thuốc, bản hiệu biếu không làm phước). Bệnh nầy thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin nói lại Tổng-Đại-Thụ nhà thuốc «NÁM-SAO» tức là

SINH-HUY

44, Maréchal Foch, 44

VINH

Khắp các tỉnh cần nhiều đại-lý

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

dược-phòng

BẮT ĐẦU MỞ CỬA LẠI

BÁN ĐỦ CÁC THỨ THUỐC

CAO - ĐƠN - HOÀN - TÁN

Ai muốn nhận dược-mục, đính theo thơ 6 xu tem gởi cho

M. Trần-kiêm-Quán

Rue Đông-Ba

HUẾ

Hoa hồng đặt thật nhiều cho các nhà Đại-Lý THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

CUỘC THI LỚN CỦA HIỆU KHUYNH-DIỆP

(Tiếp theo)

BỨC HỌA ĐỒ CỦA CÔ MỘNG-HOA:

ĐỀ THỨ HAI. — Người thiếu-nữ nằm đó bị cắm, quan đốc-tờ mới cho cô ta một cái phải-thuốc, mà cô bỏ quên đâu không biết; vậy tìm giùm cho cô ta. Đỡ lại cái phải-thuốc, và nói rõ trong phải kê những món gì.

ĐỀ THỨ TƯ. — Tìm 4 câu Kiều liên tiếp nhau, tả cho đúng cái cảnh trong bức họa đồ trên.

(Hai đề thi số 1 và 3 đã đăng trong các số báo trước)

Xin nhớ: ai muốn dự-thi cũng được mà không bó buộc người dự-thi điều gì cả. Nhưng xin đợi mấy kỳ báo sau để biết rõ cách thức làm bài dự-thi.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong.

海百堂王應九

Thưa các ngài !

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước độc) nên dùng thuốc *Hải-ngọc-đường-bách-ứng* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, to bụng, phù nề, đa bụng dầy, bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v Thuốc này còn chữa được huyết tích, đờm tích, ăn mà tích, đại tiện táo kiết cùng đàn bà kinh nguyệt không điều nữa. — Xa gần đều khen thần hiệu.

Mỗi bao giá 0$15 – Mỗi ve giá 0$25

Bán tại :

Thanh-hóa : M. Đi-long, 71, Phố lớn
M. Chu-bảo-Đình, 41, phố Bếthầy
Hàm-rồng: M. Hoàng-v-Hưng, à Chợ Chới.
Đò-lèn : M Cương-hưng, commerçant.
Bái-thượng: M. Tuất, Báo phở
Vinh : M. Vĩnh-hưng - Tường. 77, Rue Sarraut
Huế : M. Vĩnh-Tường, 49, Rue Gia-long
Quảng-ngãi: M. Quảng-hòa-Tế công ty, à Cửa-tây et Phú-nhơn
Nha-trang : M. Mộng-lương thư quán được phòng
Phan rang : M. Huỳnh-văn Trân, 14 Maréchal Joffre
Phanri : M Nguyễn Vệ à Chợ Mớp
Phan thiết M. Minh-Giang, 2, Rue Đồng-khánh
Saigon : Mme Ng-thị-Kính, 30, Arrizat Garros
Cholon M. Ng-văn-Dương, à Lanhà, Caudoo
Cámau M. Nghê-văn-Huỳnh, maison Tamky
Thakhek (Lào) : M. Trịnh-duy-Yên
Phonliou (Lào) : M. Đồng-xuân-Ủy, cái de laverie S. E. E. M.

Mua buôn xin tính giá riêng, và không phải chịu tiền cước.

Nhận hàng theo cách lãnh-hóa giao-ngân (Contre-remboursement).

Thư hoặc mandat gửi cho :

Ông NGUYỄN-HUY-CỬ
Tả-tài, làng Hoàng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa
(Annam) Thanh-hóa

秀才阮輝璦拜

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Qui ngài có bệnh ho xin chờ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là: ho phong, ho đó, ho siễng, ho cảm, đàn bà ho máu, ho lâm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi, khang tiếng Xin qui ngài hãy nhờ mua cho được THUỐC HO (Bác - Bửu) dùng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu một ngày thì hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại tòa và khắp cả Đông-Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiết nếu dùng thuốc ho này mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc này làm bớt chớ tuyệt không đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng, qui ngài dùng rồi mới rõ lời tôi là đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc này hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây :
Ở Phanthiet : Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.
Ở Luangprabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.
Ở Vientiane : Bùi-văn-Nhờ commerçant.
Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle) : *Hồ-tri-Phát maison Thuận-Xương*
FAIFO : *Bazar Hồng-Lạc 123 Pont Japonais*
TOURANE : *Nguyễn-hữu-Vinh commerçant*
PHANRANG : *Huỳnh-văn-Trân 14 Maréchal Joffre*
QUANGNGAI : *Madame Phạm-Hòe commerçante*
NHATRANG : *Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán*
QUANGTRI : *Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu*
PHANTHIẾT : *Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT : *Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont*
PHANTHIẾT : *Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đồng-khánh*

Mua sỉ là 6 hàng 30% sở phí tải chịu, do nơi

NGUYỄN-VĂN-PHỐ
Boîte Postale n° 63 — Saigon

(*Còn cần thêm nhiều đại-lý*) Giá 0$1

KÍNH, GIÀY CHỤP ẢNH BÊN TÂY MỚI SANG

Kỳ tàu tới này hiệu HUONGKY PHOTO HANOI *mới nhận được nhiều kính Lumière, giấy Crumière, và nhiều đồ phụ dùng về việc làm ảnh.*

Các nhà làm ảnh chuyên-nghệ nên viết thư mua ngay kẻo hết.

Huongky Photo
cần bạch

VIỆC TRONG NƯỚC

QUẢNG-BÌNH

Một cái tin lạ: « Bãi các trường dự bị »

Trong tháng nầy, đi đâu cũng nghe người ta nói chuyện « bãi bỏ tất cả các trường dự bị trong tỉnh». Thực hay hư ? nhưng mới rồi (nhằm ngày 31 Juillet), Quan đốc có tuyên bố với giáo sư các trường dự bị rằng: «cái tin ấy chưa đích xác, nhưng rồi đây, khi vua Bảo đại về, sẽ có cuộc cải cách lớn trong học giới, mà các trường dự bị không bao giờ bỏ v. v.»

Ông Lảng (người dạy lớp sư phạm năm nay) lại nói thêm rằng: sự «bỏ các trường dự bị» có lẽ là một cái dự định (proposition) của một hội đồng nào...

Cũng như ông Lảng, nhiều người đều nói rằng: đó là điều dự định của hội đồng hàng tỉnh (conseil provincial).

Vì lẽ gì mà xin bãi các trường dự bị là những cơ quan tối yếu cho sự phổ thông giáo dục ? Anh-Vô

Ruộng lậu bị phạt nặng quá !

Làng Phúc-Lương, tổng Hoành-phố phủ Quảng-ninh, ngoài cánh đồng cày cấy ra, có một đám đất hoang. Năm 1927, dân làng ra công canh khẩn cả thảy ước chừng 80 mẫu. Vì đất muối, cấy lúa mấy năm đều mất sạch. Đến năm 1929 có trát sức làng nào có ruộng lậu thì nên thú. Làng bèn đạc lại thì chỉ thêm 80 mẫu hoang mới khai khẩn đó. Làng đem ra thú số ruộng ấy ở Tòa, vì không hiểu đến điều lệ «canh trưng ruộng hoang». Lúc đó tên Đồng làm lý trưởng có dụng tình thế nào mà thú với quan phủ còn dư 40 mẫu ruộng lậu nữa. Quan phủ lập tức đòi làng xuống buộc phải thú liều 40 mẫu mà lý Đồng nói ra đó. Lý Đồng lại thú thêm 30 mẫu nữa. Quan phủ bèn phái các thầy lên đạc, cũng chỉ thặng 80 mẫu ruộng mới canh khẩn, mà không biết thế nào thặng ra đến 150 mẫu !

Quan phủ bèn thương bộ phạt làng, được bộ y. Làng bị phạt 135$ và tiền thổi thu 1 năm, thuế 2 năm cộng cả hết hơn 670$. Làng Phúlương là làng nghèo khó nhất trong phủ Quảng-ninh, ruộng khô khen và ít ỏi, lại trong buổi khủng hoảng dân làng chạy không ra cơm bửa, thế mà ngoài món nợ sưu thuế ra lại phải đèo thêm một món bạc phạt quá to, phỏng biết lấy gì mà chạy nộp cho nổi ?Sự phạt nầy có chỗ oan xin quan trên xét lại.

L. V. H.

QUẢNG NAM

Ăn bớt của bố thí nạn dân

Chánh tổng Thanh châu Nguyễn-Triêm phủ Điện bàng, kỳ tháng sáu ta có quyên tiền của dân trong tổng để giúp nạn dân Nam-kỳ. Bảy Muồn giúp một số tiền khá to mà chánh tổng tachỉ nạp cho quan phủ dân có phần nữa. Sau chẳng biết lại sao mà quan trên đều hay, nên có đòi Bảy Muồn đến phủ hỏi xem biên lai. Chưa rõ quan trên trừng trị tên chánh gian ấy thế nào.

Số tiền từ thiện, thường lại vào những túi riêng như thế, chán nhỉ !

Dân biết

Câu chuyện mọi đâm lính tập

Chuyện nầy xảy ra ở miền Trà-My, (Tiên phước) đã đăng trong số 497 ra ngày 22 Juin 1932. Nay nhà chuyên trách đã thân hành điều tra, thực tin như dưới nầy :

Ngày 11 Mars 1932, Mọi đánh giết một người Các-lái và một người cai lính tập đồn Trà my. Sau đó, ba tên Mọi dứng chủ động cuộc đánh giết ấy bị bắt giải giam ở nhà lao huyện Tiên phước đặng chờ xử án.

Ngày 22 Juin, lúc 6 giờ, ba tên Mọi ấy nổi lên rút gạch và ván kê trong lao, toan giết mấy người lính gác đặng trốn. Một người lính lệ bị thương khá nặng. Nếu không có lính tập cất đóng ở huyện, đến can thiệp thì người lính lệ nầy và một người nữa đến tiếp cứu đã bị giết chết. Mấy người lính tập cũng tự lấy làm nguy nên bắt đắc dĩ phải dùng đến súng: 2 tên Mọi chết, một tên bị thương nhẹ.

Tên Mọi còn sống nói mình vì cường bức mà khởi nghịch; và trước các quan tỉnh và chủ Mọi ở Trà-My, nó khai rằng hai tên Mọi kia chết là đáng, vì chẳng những chúng không hề bị đánh đập, mà lại còn được đối đãi rất địu ngọt nữa.

Còn nói cấm bán muối cho Mọi Trà my là đều không đúng với sự thực. Các nhà chuyên trách trong tỉnh thường săn sóc cho Mọi miền ấy có đủ muối dùng.

Trường gà Tam-kỳ đã « xúp » hẳn.

Trường gà ! Trường gà ! nhiều kẻ than van cho sự hại của nó. Nay quan trên đã sức giấy về bãi hẳn.

Hiện trạng

PHÚ YÊN

Bịnh nhiều thuốc ít

Nhà thương Tuy-an khỉ sự cho thuốc từ năm ngoái đến nay. Biết thuốc tây uống cũng có hiệu, vả lại ấy khâu hộ đối đải cũng tử tế nên người bịnh đến xin thuốc càng ngày càng nhiều. Mấy tháng nay, mỗi ngày thường có hơn 200 người.

Nhưng khốn vì thuốc ít quá, thứ thì có, thứ thì không, nên người bịnh ở xa đến xin, gặp khi thuốc hết phải về không. Tội nghiệp quá!

L. C.

BẮC-KỲ

Sao lại dung kẻ cắp ?

Ở làng Lạc-khoái (thuộc tổng Lễ-xá huyện Gia viễn) có tên P ân 15 tuổi ngày 23 tháng chạp annam đến nhà Thị Kíp là người cùng làng, thấy nhà vắng, liền nảy cửa vào ăn cắp quần áo và đồ đạc. Lúc Thị Kíp về nhà thấy mất cắp, liền đi do la rồi là tên Phán ăn cắp của nó đem bán cho tên Vũ Ương là người cùng làng. Thị ấy đem việc đi trình chánh hội. Chánh hội cho bắt tên Phán đến tra hỏi, thời nó nhận cả. Chánh hội lập hội đồng đến khám nhà tên Ương, quả nhiên bắt được tang vật rồi làm biên bản. Sau tên Ương chạy lo thế nào, chánh hội chữa biên bản lại. Người trong làng rõ chuyện đem việc đó đác tại huyện. Quan huyện phái thầy Lục sự về khám. Chánh hội thấy mưu gian bại lộ, đem tờ biên bản cũ đốt cháy sạch hết, còn có bốn chữ «vi lập biên bản», thầy Lục sự bắt được, lập ngay biên bản về trình quan. Quan huyện cho bắt chánh hội đam giam hai ba ngày, rồi lại thấy cho về [illegible] tiết. Đến sau quan huyện đổi giao hồ sơ lại cho quan huyện mới. Việc đó từ lúc đến nay mới đòi hỏi có một lần, chờ xem xử ra thế nào. Người hiểu chuyện

Công việc Viện-Dân-Biểu

1.) Việc nấu rượu

Ngày 7 Juin, viện dân biểu có thơ cho quan Toàn-quyền yêu cầu định rõ thể thức lệ nấu rượu sẽ thi hành lại Bắc-kỳ từ tháng Juillet 1932.

Ngày 1er Août có thơ quan Toàn quyền trả lời lại đại ý nói :

Phàm các lò rượu có giấy phép mở là được cất rượu, do các viên chức thương chính kiểm soát ; rượu ở lò ra phải nộp thuế tiêu thụ : vậy việc bán rượu thì được tự do chỉ phải theo lệ thường về sự thông hành và sự kiểm soát các người bán mà thôi.

Thể lệ xin phép mở lò thì phải theo như nghị định ngày 18 Octobre 1921 ; phải làm một cái bản đồ lò rượu sẽ mở, đệ trình sở Thương-chánh, trong đơn phải nói rõ cách thức thế nào) và số rượu cất ước chừng được bao nhiêu. Đơn đơn của người nào hoặc đoàn thể nào có tiếng tốt và tư

(*Xem tiếp qua trang 4 cột 4*)

SÁCH MỚI RẤT CÓ ÍCH CHO ĐỜN BÀ ANNAM

Chị Em, ai là người giữ được nề nếp chơn chánh nước nhà thì nên đọc quyển " VẤN-ĐỀ-PHỤ-NỮ VIỆT-NAM " viết bằng chữ Tây có dịch ra Quốc ngữ, của ông Trần-thiên-Tỵ, tốt nghiệp trường Cao-học Đông-dương và ông Bùi-thế-Phúc, tốt nghiệp trường Sư-phạm, mới xuất bản tại Saigon.

Giá : 0$80

Ở xa thêm 0$20 (Tiền cước)

Có trữ bán tại nhà in Tiếng-Dân Đắc-Lập Huế.

Thuốc LINH-HÓA-TÁN này chủ trị các bệnh đau tỳ-vị, gan, thận, phế, phủ, rất tài !!

Các ngài, bất cứ nam phụ lão ấu, ăn không tiêu, đại tiện bí, hay nhức đầu, đau bụng, đau lưng, hay ợ chua lên cổ, hay ngủ không yên giấc, hay tức ngực, hay mỏi mệt, đau ruột sưng ruột Các ngài có biết bởi tại đâu không ?

Sinh ra cũng bởi nhiều cớ. Nhưng chúng tôi xét ra phần nhiều bởi tỳ-vị hư bèn rồi lần lây sang gan thận phế phủ.

Muốn khỏi các bệnh kể trên, thời cần phải bổ dưỡng tỳ-vị.

Muốn bổ dưỡng tỳ-vị. thì chỉ nên uống thuốc LINH-HÓA-TÁN này của Bản hiệu đã lâu năm kê cứu thí-nghiệm mới nên hay vô cùng !

Thật là một thứ thuốc mầu nhiệm bổ dưỡng tỳ-vị có một không hai.

Không bệnh một ngày uống ít thì trong mình khoan khoái nhẹ nhàng dễ chịu lắm. Không hại gì cả.

Các ngài, làm việc bằng trí não, ít vận-động, như các quan, các thầy, các nhà văn-sĩ, lại càng nên uống thuốc này lắm. Nhờ uống nó mà các đồ cao lương mỹ vị, các đồ thịt cá sào nấu mới dễ tiêu hóa. Mỗi lọ uống chừng 4 ngày 0$30.

Bán tại :
VĨNH - HƯNG - TƯỜNG
Vinh - Hatinh - Donghoi - Hue - Đô-Lương

ĐỒNG-BÀO MẮC BỆNH CHI TRẦM-TRỌNG

Khô-khát, Bình-phong phát Phung (Bại), Ho-lao, thổ-huyết, lao-tâm, lao-lực, đau ngực, hen suyễn, Đau-bụng thổ-tả, Kiết lỵ, trăng-nhọc, mỏi, ăn, tỉ bại, hư thận, giang-mai, lậu bình, nitu, di-mộng-tinh, Bạch bề huyết Bạch, bình không đẻ, hậu-sanh nô-dường, nôn mửa . . . thì nên gửi ngay thơ về Bản-Dường, kẻ bịnh mua thuốc mà dùng cho được mau khỏi, vì Bản-Dường có nhiều Thầy-Thuốc Hoa-thành mà Chẩn-Nhân là bậc đại-danh-sư, lại có đủ các môn Thuốc Nam Thuốc-Bắc gia-truyền rất thần-diệu đại-tài, chuyên chữa các bịnh kinh-niên trầm trọng, nên có nhiều bịnh khó khăn, đáng thuốc khắp nơi hai ba năm, tốn bạc trăm bạc ngàn mà vô hiệu, sau dùng thuốc của Bản-Dường có tỉ hiệu là khỏi rứt nọc ngay. Vậy, chẳng nên theo đáng cho thuốc nhầm, không những tốn tiền, mất cả người nhà, truyền lây anh em, mà bịnh càn ngấm ngầm tác hại, mau ngay tánh mạng. Khi Bản-Dường gửi thuốc đi, không những chỉ dẫn cách-thang thuốc rất rõ ràng, ai cũng hiểu, mà còn giặn bảo cách thức gia giảm không khom rất hệ công, để được mau khỏi bịnh. Sau nữa, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nếp cái lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt, hơn năm nhưng cao quý những lắm. nên được bào mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon. Làm ăn lanh lợi, nếu có ho, lao, đau phổi, gan, tim, ngực, lưng, thận, đau bụng, động-kinh, tiêu, tỉ, tê bại đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngủ nước, tiểu vàng đục, mọc bịnh tinh di hoạt, ung, sưng hậu-môn, kinh-nguyệt hư hàm, xanh xám, kinh bạch, đỉ noa, nôn nôn . . . cũng mau khỏi lắm. Khi đau ốm vừa uống Tiên-Tửu, vừa uống Thuốc, cũng hay, vừa chẳng khỏi bịnh, vừa được khỏe mạnh, phi tâm coi 2 lá thơ dưới nầy thì đã rõ Thuốc và Tiên-Tửu thần-diệu vô cùng :

1. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bịnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn hao tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bịnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu (5 đồng 1 chai). . . . . .

M Nguyễn-khắc-Cung
Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhon »

2. — « Thưa Ngài, bịnh Phung của cháu đã khỏi rồi, nay chỉ xin Ngài Xpcm vừa Tiên-Tửu vừa Thuốc trị bịnh huyết-bạch của chị nó . . . . . .

Monsieur T. B. C.
Commerçant à Hà-tĩnh »

Mua thuốc và Tiên-Tửu theo lối giao-ngân lãnh-hóa cũng được, cước phí Bản-dường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng-loại mà hết tâm cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi nhọc tiền mất tật còn, đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn-bạch : ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 *Médicaments*
HANOI

Đâu là CÕI PHÚC ?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả : C. Flammarion — Giang - Ha dịch-thuật

Số 43

Chính là một cái mặt trời sắc huỳnh kim chung quanh có một mặt trời sắc ngọc bích lục thạch chạy vòng chậm rãi, chung quanh cái mặt trời nầy lại có một cái khác màu xanh bằng ngọc chạy nữa. Cả hai cái mặt trời kia chạy lộn với nhau, thì chói giọi ra cái sắc đẹp biết là bao ! Đối với cái mặt trời kia, cái mặt trời của quả địa cầu ta đây ngó nó mờ quá ! Còn cái sao nầy (sao Albireo) lại còn đẹp nữa ! Đây là hai vị sao hiệp lại, một vị thì chiếu màu vàng một vị thì chiếu màu xanh. Còn đáng kia (sao Mizar) là hai cục ngọc mà những ngọc ở trên đất ta không sao sánh kịp. Chỗ con sông Ngân hà ta trông khi hồi lại có một con sao mà người ta đã tính ra sự xa cách với quả địa cầu đầu nhứt. Ngôi sao ấy cách xa ta đến bảy chục nghìn triệu cây số, và cái luồng ánh sáng phát từ ngôi sao ấy chạy mau như chớp : ba trăm ngàn cây số một giây; mà phải chạy như vậy đến bảy năm mới đến quả địa cầu ta. Vì vậy mà cái hình của vị sao ấy mà ta trông thấy đây không phải là cái hình ngày nay, mà chính là cái hình đã chụp từ bảy năm nay, mà ngày nay mới đi đến ta được. Coi đó thì ta nhờ khoa thiên văn mà ta sống trong thời gian, trong không-gian, trong cõi vô tận, trong cõi đời đời. . .

« Cả thảy đều bay chạy trong cõi huyền bí vô tận, mà bay chạy mau mắn lanh lẹ làm sao ! Mau chóng như vậy là điên cuồng chăng? khôn ngoan chăng ? Cả các mặt trời kia, các thế giới kia, đi đâu mà mau chóng vậy ? Cái chỗ qui tức của chúng ta là nơi nào ? và chúng ta đây ở trên quả địa cầu với cái mặt trời của ta cũng đương đi đâu đây? Tất cả những sự vật trên vũ trụ: nào sao, mặt trời, hành tinh, năm, ngày, bụi, mùi thơm của mùa xuân, tổ chim trong rừng, trẻ con trong nôi, ông già gần ngày xuống mồ. . . cả thảy chạy đi đâu mà mau chóng dữ vậy ? Vực sâu, hố thẳm ! mầu nhiệm thay ! »

Nhà Cư-sĩ càng nói càng hăng, mà lần quên cả cõi đất, tưởng mình ở trên bầu trời và cất nghĩa cho nàng Minh-tinh lắm đều phát minh trong khoa học rất lạ kỳ, làm cho nàng càng cảm động ; nhứt là khi nàng nghe nói đến cách phân chất bằng hóa học của các thế giới trên không trung mà chỉ do sự quan sát các ánh sáng và sự chuyển vận của chúng. Các thế giới kia khi thì đi gần lại quả đất ta, khi thì đi xa ra, như xô như đẩy bởi cái mảnh lực vô hình trong không gian.

Nàng nghe, nàng hỏi, rồi nàng ngợi khen, mà nàng càng gặp sự mới lạ thêm mãi. Nào nàng cũng lần lần tách riêng ra ngoài quả đất, và hiểu rằng công việc lớn lao của trí khôn loài người là sự tìm kiếm chân lý. Các sự ham muốn về vật chất ở cõi đời làm thường nằng các sự danh dự, la vọng và lợi quyền, trước con mắt nàng đều là không còn giá trị gì nữa. Chỉ còn một cái ánh sáng xứng đáng cho trí khôn nàng nghĩ đến, là cái ánh sáng của khoa học.

Khi ở trên đài thiên văn đi xuống, thì nhân loại với nàng có sẻ nhỏ lần, và nàng lại trông thấy nhà Cư-sĩ nghèo cô độc kia sáng giọi trên trời như một cái hồn tinh chiếu ra tia sáng. Nhà Cư-sĩ thường không hay nói, cứ suy nghĩ, mà ngày nay vì quá hứng nên đã cất tiếng ca tụng cõi trời, chẳng khác chi một nhà thi-sĩ ngâm câu tình-ái. Phải, nhà Cư-sĩ là một người thô kịch, nhưng dưới cái lớp vỏ thô-kịch kia ẩn núp một cái linh hồn chất chứa biết bao nhiêu là sự hăng hái đối với khoa học, tinh thần mạnh bạo, cao thượng làm sao ! Nhà Cư-sĩ tách hẳn ra ngoài sự lầm lỗi dã dối, để thờ một vị thần, là thần Chân-lý.

XII

Các thế giới khác

Cách mấy ngày sau một bữa kia khi ăn cơm gần xong, lúc mặt trời chưa lặn, còn chói sáng ở các cửa sổ mấy nhà xa xa, thì nàng Minh-tinh nói với người chủ :

— Chiều hôm nay trời tốt quá. Chắc lúc nầy là lúc tốt nhứt để cho chúng ta xem Hỏa tinh. Bữa trước ông Cư-sĩ rán công cất nghĩa cho cháu, nhưng cháu thú thật rằng ông cất nghĩa kỹ cho mấy mà cháu cũng không sao hiểu được các đều trên bản đồ, và không thể nhận ra các con sông và ao vũng trên Hỏa tinh.

Cháu chỉ biết phân biệt các đại lục, đại dương và tuyết trắng mà thôi.

— Ta cũng muốn đi xem Hỏa tinh lắm. Nhưng ta tưởng chúng ta cứ đến hoài thì làm phiền người ta lắm. Cháu cũng biết rằng đến phá ông ta trong khi ông ta mắc việc, thật là một đều không lịch sự. Vả lại cũng chưa vội gấp chi. Trời chưa tối mà !

— Chiều nầy, nếu ta khỏi sự đi, thì lên đến trên lầy chắc trời tối. Vả lại ông Cư sĩ có nói rằng muốn xem trên Hỏa tinh thì xem lúc gần tối rõ hơn là xem giữa đêm.

Thì cũng được, tùy ý cháu. Vì cháu đương sắm sửa trở nên một nhà thiên văn thì chú cũng bắt chước theo cháu. Chúng ta ở đây xa cảnh Ba lê và các cuộc hội hè ; nhưng ở nơi núi nầy chúng ta cũng không đến phải buồn nhỉ !

(Kỳ sau sẽ tiếp)

XÃ-HỘI-HỌC

CHƯƠNG THỨ 3

BÒN LUẬN

MỤC THỨ 5

MỤC THỨ 8

Thế giới thống nhứt

(Tiếp theo)

Bác sĩ Nhật-bản Hiu-Hạ-Trường-Hùng nói rằng: « Thể chế cử mở mang dần dần, ấy là thông-tác (phép chung) của sinh vật, xã hội đã có cơ thể thì cũng theo phép chung ấy. Lúc mới phát sinh thì còn đơn giản thuần nhứt, càng phát đạt lại càng phức tạp ». Tin như lời nói trên thì sự tấn bộ của xã hội chưa đến cái bậc ngừng. Huống chi nhiều quốc dân chung hợp lại thành một quốc dân lớn, cái lệ ấy đã mở sớm. Như nước đế quốc Hung-Áo (Hongrie Autriche) hợp Âu Á 2 giống người; nước Thụy-sĩ cộng hòa, có cả 3 dân tộc Đức, Pháp và Ý... Đâu về văn minh trong một nước không tới thì lại, song bàn chung cả văn minh toàn cầu thì vẫn cứ tới mãi mà không thôi. Nhà pháp luật học ngày nay, luận định nghĩa pháp luật, không nói «nước» (國) mà gọi « xã hội », có lẽ lấy cái trạng thái tấn tới ngày sau không thể dùng cái tên « nước » mà gọi được, đó cũng là một đều không liệu trước được. Xem như thế thì cuộc « thế giới thống nhứt » là cái điểm cuối cùng của công việc tổ chức đoàn thể địa vực, mà nhà lý tưởng thường so ước cái « thế giới vàng ròng», (萬金世界) có lẽ là xu thế trên con đường tấn bộ phải đến chớ chẳng không.

Thế giới thống nhứt, chỗ phòng hại cách lợi dụng ra thế nào?

Bằng theo thế giới ngày nay mà quan sát thì những đều quan hệ trên con đường thống nhứt, đại đề lợi hại như thế nầy: Nói về lợi dụng, quốc tế giao thông đã động, chân tướng văn minh lần lần bước lên chỗ địa vị đồng nhứt, cơ quan giao-thông đã phát đạt, thì con đường thế giới thống nhứt có thể lợi dụng:

1) Tạp hôn. — Huyết thống liên hợp, tự nhiên cái quan niệm thân ái nhau, một ngày một thêm lên, cái thói phân biệt mình tôn người hèn sẽ dần dần tiêu diệt.

2) Văn tự — Chữ bên Âu tây theo âm, chữ bên phương Đông theo hình, hai bên gặp nhau mà biến thông dần dần có ngày dung hợp.

3) Ngôn ngữ. — Ý chí mà thông hiểu nhau là nhờ lời nói làm cơ quan đạo đạt, giao thông đã nhiều, hiểu tiếng nói và ý chí, lần lần cải lương đồng hóa, mà quên hẳn cái bờ bậc ngăn trở đi.

Trên là mấy cái nguyên tố cốt yếu trên cuộc hoa bích thống nhứt khởi đầu từ cuộc giao thông vậy.

Như chuyện nói trên mà đến thực hành không phải dễ: Cái quan niệm chủng tộc ăn sâu vào trong não mỗi người; vấn đề tạp hôn, học giả kiến giải khác nhau. Có nhà nói, rưới thứ huyết mới vào xã hội, trên tinh thần được kiết quả tốt. Có kẻ lại nói kết quả không tốt mà dẫn chuyện Nam Mỹ làm chứng, cho rằng có khá chỉ kế tục một đời rồi cũng tiêu diệt, nên chủ trương cái thuyết cách tuyệt dị tộc kiết hôn. Thế là muốn liên hợp phổ cập mà chủ thuyết tạp hôn cũng không có thể được. Còn ngữ ngôn văn tự thì tập quán lưu truyền sẽ cũng có cái quan niệm quốc túy bảo tồn. Một thứ ngữ ngôn văn tự cố hữu của một nước mà bị tiêu diệt dưới ảnh hưởng một nước khác, nhân tình không ai kham, nên chỉ một đường giao thông mà trông cho thế giới thống nhứt, cũng là việc khó. Hiện các nước văn minh ngày nay, quan niệm quốc gia rất mạnh, như người Đức sinh nước với cha, người Anh sinh nước với mẹ v. v., thế lực binh quân thì có chỗ không tiến mà chủ nghĩa « cá nhân phẩu tử » thế nào cũng gây ra chuyện phản kháng, không sao hết được, ấy là chỗ phòng hại trên cuộc thống nhứt.

(Còn nữa)

GIA ĐÌNH GIÁO DỤC

Quyển thượng và quyển hạ

Mỗi quyển 0$20

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thanh ca, kể ra các bệnh, dưới kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chén chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách này cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57 phố Định-Tân — 57

TONKIN NAM-ĐỊNH

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đớn giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

— ẤY LÀ —

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và lức ngực.

THUỐC HƯỜN

VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

LUẬN-ĐÀN

(Tiếp theo trang nhất)

ấy vẫn hô hào rằng « HỢP LÝ HÓA TẤN HÀNH RẤT có HIỆU QUẢ... » Mà cũng có hiệu quả thật.

Các nước ấy thi hành hợp lý hóa trong khoảng 7, 8 năm mà sức sanh sản trong nước không những khôi phục được hết thảy những sự tổn thất trong hồi Âu chiến, mà lại có phần tăng thêm nữa.

Nhưng nếu xét kỹ lại cái kết quả ấy, thì chúng ta có thể nói rằng những kết quả ấy chẳng qua là tạm thời. Bởi vì trận thế giới đại chiến lần thứ nhất sở dĩ phát sinh là vì kinh tế của các nước tư bản bị khủng hoảng. Mà kinh tế của các nước ấy sở dĩ bị khủng hoảng là vì sức sanh sản quá độ. Bây giờ các nước ấy đều đua nhau tấn hành hợp lý hóa làm cho sức sinh sản còn hơn trước hồi đại chiến nữa, thì thế tất các nước ấy lại theo cái dấu chân kinh tế khủng hoảng ngày trước, không sao tránh khỏi được. Người ta đã đoán định rằng: « 1923 — 1928 là thời kỳ kinh tế của các tư bản đế quốc đã tạm thời ổn định. Từ năm 1929 là thời kỳ kinh tế của các nước ấy bị khủng hoảng ».

Công nhân với hợp lý hóa

Còn về phần công nhân thì vì hợp lý hóa mà càng thêm cực khổ hơn trước hồi đại chiến nhiều.

Chỉ xem một đoạn sau nầy thì cũng đủ biết:

Mới rồi một tờ báo ở Thụy sĩ Suisse) có đăng tin rằng: « Hiện « nay một cái máy dệt tinh xảo và một « người thợ coi máy có thể làm được « nhiều công bằng 45.000 người thợ « làm hồi 50 năm về trước. Năm « 1918, trong 8 giờ đồng hồ, một người « đàn bà làm ra được 40 cái bóng « đèn điện, nhưng hiện nay cũng « trong khoảng 8 giờ, mà một người « đàn bà dùng một cái máy có thể « chế ra được 20.000 cái. Trước hồi « đại chiến, một người thợ làm mỗi « ngày không được 500 cái lưỡi dao « cạo, bây giờ người thợ ấy và một « cái máy có thể làm được 52.000 « cái. Hồi trước một cái máy tốt « mỗi ngày có thể làm ra được 6 « vạn cái bì thơ, bây giờ máy ấy « tinh xảo hơn nữa, mỗi ngày làm « ra được 25 vạn cái.

Vì hợp lý hóa mà bớt dùng sức lao động đến thế, thì những công nhân bị bớt ấy, sẽ đi đâu? — thất nghiệp.

Vì hợp lý hóa mà sanh sản quá nhiều, gây ra cuộc khủng hoảng, thời những công nhân bị đình nghiệp ấy sẽ đi đâu? — thất nghiệp!

Vì hợp lý hóa mà tư bản và sanh sản tập trung như trên kia đã nói, thì những công nhân trước kia làm trong các công xưởng nhỏ ấy, sẽ đi đâu? — thất nghiệp!!

Hiện nay, số người thất nghiệp chính trong cả các nước là 25 triệu! Nếu tính cả gia đình của họ, và những người một ngày có công làm 5 ngày kể làm, thì có lối 75 triệu!!!

MAU MAU KÈO HẾT

Hàng mới đến rất tốt

BÁN HẠ GIÁ LUÔN

Nếu quý ngài đã mua thử hàng của chúng tôi một lần thì chắc quý ngài sẽ không quên nhà hàng chúng tôi, vì chúng tôi buôn bán thiệt thà và tiếp rước rất lịch sự.

Vào, ra thong thả

Tiệm BOMBAY (N. BAGAMAL)

123, rue Paul-Bert — HUẾ

Việc thế giới

(Tiếp theo trang nhì)

tội nầy. Người nào đem súng bắn viên chức nhà nước bị trọng thương, thì bị tội đồ từ 10 năm trở lên. Người nào vì chính trị đánh người bị thương thì bị tội đồ.

Chính phủ quyết định đặt các tòa án đặc biệt tại các miền. Các tòa nầy đã kêu án thì người bị án không thể chống đi đâu được, và thi hành bản án ngay.

Chính phủ tuyên bố sẽ phản kháng tất cả các lời thỉnh cầu đại xá chính trị phạm.

Nhưng cũng chẳng thấy bớt chút nào

Đêm qua xảy hơn 20 việc bạo động, hai đám có người chết. Súng lục lưu đạn ném tay, bom, súng các đạn nổ khác đều đem dùng cả. Nhất là ở Silesie Đông phổ và Holstein thì những việc nầy xảy ra luôn. Dân chúng nay đã thấy nôn nao. Người ta lo rằng nhân dịp nầy các tin dữ đồn lên có thể làm nao lòng dân được. Có tin quân đội đảng Hitler tụ tập ở các tỉnh và quanh ngay kinh thành Bá-linh, ước có 120 000 người.

Hitler sẽ ra tổ chức Nội các chăng?

Nội các Von papen sắp từ chức

Bá-linh, 10 Aout. — Thủ tướng Von Papen có lẽ nay mai sẽ đệ đơn xin cho Nội các từ chức để thống chế Hindenburg với Hitler lập Nội các khác.

Nhưng.... Thống lĩnh Hindenburg lại phản đối việc cử Hitler làm Thủ tướng

Bá-linh, 11 Aout. — Buổi tối qua, Thống lĩnh Hindenburg đã nói quả quyết rằng không thể cử Hitler lập Nội các trong lúc nầy được. Ngài cương quyết giữ cái chính kiến đã lập nên Nội các Von Papen — Von Schleicher. Vậy thì nếu trong viện chưa thành hẳn một đa số rõ rệt, thì Nội các Von Papen tất còn giữ quyền chính.

. . . . . .

Nói tóm lại, thì kinh tế thế giới càng khủng hoảng bao nhiêu, thì cách hợp lý hóa của tư bản càng kỳ càng bấy nhiêu. Hợp lý hóa của tư bản càng kỳ càng bao nhiêu thì thợ thuyền càng cực khổ bấy nhiêu!

. . . . . .

Nguyễn-kim-Mân biên

Việc trong nước

(Tiếp theo trang ba)

cách làm được mà dùng xin thì sẽ được nghĩ chuẩn.

2/ Về việc học

Trong kỳ hội đồng thường niên tháng chín năm ngoái, Viện Dân-biểu Bắc-kỳ có thỉnh cầu Chính phủ mấy đều về việc học như sau nầy:

1/ Hạn tuổi trẻ con vào học lớp đồng ấu (cours enfantin) hiện nay định là 7 tuổi thì xin rút xuống 6 tuổi để trẻ con được học sớm hơn.

2/ Hạn tuổi bạch bằng sơ học yếu lược (certificat d'études élémentaires indigènes bây giờ là 10 tuổi xin rút chín tuổi.

3/ Hạn tuổi thi vào các trường cao đẳng tiểu học Pháp Việt bây giờ là 16 tuổi, xin gia thêm lên một tuổi

4/ Lệ bạch bằng cao đẳng tiểu học Pháp việt tốt nghiệp (D. E. P. S. F.) và bằng tú tài bản xứ bây giờ phải có học bạ thì xin bỏ đi để cho những người không theo học ở trường nào cũng có thể đi bạch được.

Quan Toàn quyền vừa ư cho quan Thống-sứ trả lời cho Nghị-viên Bắc-kỳ rằng: hai đều thứ nhất và thứ nhì thì ngài không cộ đều gì ngăn trở cả cho nên đã giao cho nha Học chính Đông-dương kê cứu theo như ý của Nghị-viên mà đổi lại, song đối với hai đều dưới thì ngài không thuận.

AI LAO

Kinh tế quẫn bách

Sớm mai ngày 28/7/32, tôi đi ngang qua xóm «trại lính», thấy một người đàn ông và một người đàn bà, mình vóc ốm o, áo quần rách rưới, đương dắng co nhau một đứa bé gầy còm chừng độ chưa đầy một tuổi. Hỏi ra thì là hai vợ chồng cụ B. làm nghề kéo xe, nhân vì sự sinh nhai cùng quẫn, kéo xe ba ngày mà được có 0$47, không đủ nuôi vợ và bốn đứa con, nên đã phải cho người ta đi hai đứa rồi; con đứa sau nầy người vợ cũng định đưa đi luôn, nhưng người chồng thương quá không nỡ lòng, nên đành nhau một hồi! nhưng rút cục chồng dắc xe đi trước, vợ bồng con đi sau, bốn hàng nước mắt nhỏ như mưa, tình cảnh rất thảm thương!

Sự sinh hoạt của kiều bào lao động ta ở trên nầy cùng cực đến thế!

Mâu Lĩnh

CÙNG QUÍ ĐỘC GIẢ

Ngài nào còn thiếu tiền báo xin nhớ kỳ hạn mà gởi về cho để được tiện việc sổ sách. Cám ơn.

TIẾNG-DÂN

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức khỏe đều trong hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm vì 1 là: Khi cơm no, tượng say nội hàm tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tiểu nguy.

nên thy bịnh, gọi là Phòng tích. Khi thọ bịnh, thì gầy ốm, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sẽ đặt nằng có bụng dầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, tàn 4, 5 liều, uống không công phạt, đang bịnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá 1$00.

VÚ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAI-PHONG, AN-TỬ Kim-tiến năm 1926.

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	*Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long*
TOURANE	*THÁI-VIÊN, phố Maréchal NGUYỄN TRI-PHƯƠNG, phố Đề-Nông-Vỹ.*
QUANGNGÃI	*NGUYỄN NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mỹ-Đức và CHÂU HOÀNG à Sông vệ*
NHATRANG	*MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.*
TAMQUAN	*Hiệu Đồng ĐỘI-CHÂN.*
VINH	*Hiệu SINH-HUY, phố Gare.*
DALAT	*ĐÌNH-TÂN-CHÂU, Librairie.*
FAIFOO	*HOÀNG-ĐÌ-CANH, 138, phố Pont Japonais.*
DONG-HOI	*LÊ-QUYNH, Commerçant.*
PHANTHIẾT	*MỸ-GIANG, 7 phố Đông-Khánh.*

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138-140, Boulevard Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lĩnh, suyễn, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen rất đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt Bổn v. v... Khăn đội đầu rất vừa thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéales» danh tiếng thuở nay ở Nam kỳ.

Bánh hộp Biscuits «Kim-Thời» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ, ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng đốc-Phương — CHOLON

MÓN-THUỐC THẦN-TIÊN

Thuốc trị-lỵ

Giời nóng nực quá, hay sinh chứng lỵ, khi ra như đờm, khi ra như huyết, đau bụng quằn quại muốn đi mà không đi được; bức lức rặn ra những chất nâng nâng, có khi thoát giang (lòi ruột ra) nữa, hay truyền nhiễm, rất nguy hiểm, vậy nên dùng ngay thứ THUỐC TRỊ LỴ thuốc nầy rất là thần hiệu, không cứ ra lớm hay huyết, mới phải hay đã lâu ngày, đàn ông, đàn bà, già, trẻ, đều dùng được cả, uống vào thấy khoan khoái dễ chịu, khỏi ngay.

Mỗi lần uống một lọ giá 0$20: người lớn dùng thuốc viên, trẻ con dùng thuốc nước.

Uống 5 lọ thì khỏi hẳn, hết 1$00, cước ngoài.

Thơ và mandat gửi cho M NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

N° 123, phố-Khách, NAM ĐỊNH (Tonkin)

Phương thuốc QUÝ NHẤT TRÊN ĐỜI!

GIÚP BẠN THANH-NIÊN!

về chứng

Di-tình — Mộng-tình — Hoạt-tinh!

Bại-thận! Đau lưng! Mỏi vai!

Hỏi cho được:

CỐ-TINH-BỔ-THẬN

Tại hiệu SINH-HUY 44 Ml Foch Vinh

Tám hội thể-dục ở Vinh!

Toàn dùng BALLON *réglementaire*

có dấu hiệu SINH-HUY — VINH là vì: chắc chắn! da tốt! khâu kỹ! tròn! không nặng quá! không nhẹ quá! giá rẻ: 6$80 cả Vessie!

Hội nào muốn đặt Maillot???

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, ấy LẬU nhập CỐT nghĩa là khói rồi nằm trong người nhọc mệt thêm, tâm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cái nhức một cái, xem đã có mà! vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bịnh nầy rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu đã cho lên BÀ thì người ấy mắc bịnh đàn BÀ-CON (Métrite) khi huyết bạch, bằng huyết v. v. thì sinh đẻ rất xem, nếu để con thì hay bầng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT ngoài khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDIER cho nên trở giời hay sốt, đau đầu, đau mình, đến các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái mọc nay nó chuyển-nhiễm rất nguy hiểm, vì thế cho nên là nhiều người đã rồi, đo ra nói ra mọc, đã con thơm con mọc, thiên cái hàn, là vì nó đã quấy ngủ, vì cái mọc nầy nó chuyển-nhiễm sang tự lúc ấy. Thôi, nếu muốn không tìm được là thuốc thần hiệu nầy thì các mọc ấy nó chuyển nhiễm sang máy người đó, nhất BÀ sang mọc con con vậy v. v. vì thế nhiều người thơ không có bịnh kín kín mọc ẩn trong vi-trùng TIM-LA, con như bịnh CỐT LOÃN (Orchite-mort), bịnh NAY nó đang ẩn vi trùng BACILLE DE DUCREY, con vi-trùng nầy nó đang ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bịnh nầy cũng có nhiều người bại hại đến tuyệt tự, vậy các ngài mắc phải các bịnh nầy đó nguy hay mọc nhập CỐT may chưa kín, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HUANG-VAN-AP, số Rue 67 pont Ninh-Giang (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, vì vậy hết nọc, Người có bịnh mong thuốc vẫn thì lại thêm nặng như thường, khắt bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lên BÀ có thai nóng cũng được không nói gì, thuốc LẬU, 1$00, TIM-LA 2$00, thuốc CHANG-HE-MOU cả nóng và nóng 3$00, MÀI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG ở Commerçant Rue de quin-tonga PHAN-THIẾT, PHUHA 67 Rue des Mandarins (Pont Nong-Bay) à HANOI HÒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUANG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-pou Long-Xuyên à Longxuyen, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu à Cantho, chinh nếu ngài muốn mua thì gửi cho một tí tiền trước cho dễ gửi thuốc đến cho ngài, nhưng ngài đang muốn tìm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu

Giá đặc-biệt??

Kể từ 1er Août đến 30 Septembre 1932

Bản hiệu bán giá đặc-biệt theo như giá ở Catalogue đã định mà hạ xuống 10%, chẳng những thế các ngài mua hàng từ 10$00 trở lên lại không phải chịu tiền cước phí chi cả thật là một nhà buôn bán có một không hai. Muốn được phân minh, trước khi các ngài định mua hàng nên gởi 1 cái tem 5 xu lấy mẫu hàng. Mới về các thứ da màu đẹp lạ để USKIDE giầy giầy Máy (Fermeture Eclaire) có Catalogue biếu các ngài ở xa.

AN-THÀNH

TONKIN — 37 *Phố Hàng Đào* — HANOI

Các bạn Đồng-nghiệp muốn mua da cùng các đồ phụ tùng để làm giầy, bản hiệu sẽ tính giá Đặc-biệt.

Giầy AN-PHƯỢNG ở Tourane - Marché

ĐẸP NHẤT

NGU-TINH

Nhân-Tạo-Huyết

của lương-y YECSIOUNINE

Chuyên-trị:

TINH-THẦN LAO-TỔN

KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sài ghẻ.

Thuốc nầy đã được nổi tiếng là một món thuốc Bổ-Huyết Sát-Trùng rất hay. Và đã phân chất tại phòng Thí-nghiệm Đông-dương tại HANOI ngày 15 AVRIL 1932.

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG-ĐẠI-THỦ của nhà thuốc NĂM-SAO:

SINH-HUY

44 — *Maréchal Foch* — 44

VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGÀ NƯỚC, nhãn « NAM SAO » rất thần hiệu.

Mỗi gói 0$15

Imprimerie « TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG